

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023**  
**của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Căn cứ Quyết định số 3003/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2023; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) năm 2023, với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nội dung về Cải cách hành chính tại các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để chủ động, triển khai thực hiện đạt hiệu quả Kế hoạch đề ra.

- Xây dựng và phát triển năng lực của đội ngũ công chức, viên chức của ngành bảo đảm nguồn lực, vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp đã được quy định bởi Luật Công chức, Luật Viên chức.

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có đủ năng lực, trình độ đáp ứng nhu cầu công việc.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ trong hệ thống các phòng, đơn vị thuộc Sở. Rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Xây dựng tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; quản lý biên chế theo vị trí việc làm. Chú trọng xây dựng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC). Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh cải cách tài chính công. Phát triển Chính quyền điện tử phục vụ hoạt động quản lý, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm thống nhất, kết nối, liên thông và đồng bộ.

- Nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin - truyền thông (ICT Index).

- Trọng tâm CCHC trong năm 2023 là: “Nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ. Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”.

**2. Yêu cầu**

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ việc triển khai nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện chỉ

tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử: Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn trong giải quyết TTHC.

- Triển khai đánh giá sự hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

1. 100% các đơn vị có sáng kiến hoặc có giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

2. 100% văn bản quy phạm pháp luật của Sở cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

3. 100% cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

4. 100% cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở có số lượng người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ít hơn số lượng người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

5. 100% cơ quan, đơn vị thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính đúng quy định.

6. 100% TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan được được công khai, minh bạch theo quy định.

7. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn so với năm 2022.

8. 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

9. 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật trên Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông (hệ thống iGate).

10. 100% phòng, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp đảm bảo theo Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

11. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

12. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình của dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt từ 80% trở lên. Cụ thể là số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình của

dịch vụ công trực tuyến toàn trình (không sử dụng bản giấy) trên tổng số hồ sơ giải quyết trong năm của dịch vụ công trực tuyến toàn trình (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến) đạt từ 80% trở lên.

13. 90% số TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.

14. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

15. 60% hồ sơ công việc được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

16. 95% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

17. 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

18. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của cơ quan đơn vị, địa phương.

29. Hoàn thành xử lý 100% kiến nghị, vướng mắc trong thực hiện CCHC của CBCCVN (nếu có).

### **III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.**

#### **1. Cải cách thể chế**

a) Chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh thông qua việc xây dựng, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, điều hành, góp phần phục vụ người dân, hỗ trợ, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong quá trình xây dựng thể chế; công tác tổng kết, đánh giá thực tiễn, lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân phải được quan tâm, coi trọng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các văn bản QPPL của tỉnh được ban hành.

c) Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh (<http://vbpl.vn/daklak>) để phục vụ việc tra cứu, áp dụng và thực hiện của cơ quan, tổ chức, công dân.

d) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản QPPL của tỉnh phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh. Trọng tâm năm 2023 là triển khai thực hiện hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp kỳ 2019-2023 theo Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

đ) Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; triển khai thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk kỳ 2019 - 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023; kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực của ngành; kịp thời xử lý và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo đúng quy định của pháp luật; khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023 đúng quy định.

## **2. Cải cách TTHC**

a) Kiểm soát chặt chẽ TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới công bố phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

b) Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá của ngành năm 2023. Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để công bố danh mục theo quy định; công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; vận hành có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu TTHC từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị bãi bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức.

c) Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 7201/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

d) Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC của ngành đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

đ) Cải cách mạnh mẽ quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính Nhà nước nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

e) Rà soát, thực hiện phân cấp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng phân cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân.

f) Thực hiện việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc CBCCVC thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây những phiền hà, phiền hà trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

g) Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi khi giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC.

i) Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

k) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

l) Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với quy định về TTHC, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành theo đúng quy định. Đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thông qua Hệ thống thông tin điện tử của Chính phủ (Cổng Dịch vụ công quốc gia).

m) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tăng cường công tác quản lý biên chế và tinh giản biên chế.

b) Tiếp tục rà soát, quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh theo quy định của các bộ, ngành trung ương.

c) Tiếp tục sắp xếp, giải thể các tổ chức hội hoạt động không có hiệu quả.

d) Đẩy mạnh thực hiện phân cấp theo quy định của pháp luật.

e) Triển khai đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

f) Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng tiêu chí quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Các bộ, ngành chưa ban hành thông tư hướng dẫn Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 và Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập nên các đơn vị chưa xây dựng được đề án vị trí việc làm. Do đó, để đảm bảo việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức viên chức của các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh cho đến khi các Bộ chuyên ngành ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm, các cơ quan, đơn vị thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 10624/UBND-TH ngày 06/12/2022 về việc triển khai xây dựng, điều chỉnh đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Tuyển dụng và bố trí, sử dụng công chức, viên chức:

- Triển khai Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà

nước tại doanh nghiệp và Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý người đại diện phần vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ. Tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo đúng quy trình hướng dẫn.

- Triển khai thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển CBCCVC theo quy định và công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

- Triển khai thực hiện kịp thời việc tiếp nhận vào làm công chức đáp ứng yêu cầu về công tác cán bộ tại đơn vị.

c) Tổ chức thi nâng ngạch cho công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức đảm bảo theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC giai đoạn 2022 - 2030.

đ) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC của UBND tỉnh.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức theo kế hoạch, đảm bảo theo quy định Nhà nước.

e) Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

f) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh về việc nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC trong các cơ quan, đơn vị.

## **5. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục đổi mới hoạt động điều hành thu, chi ngân sách, phương án huy động các nguồn lực cho ngân sách, đẩy mạnh thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tiếp tục thu hút và dành một phần nguồn lực cho đầu tư các công trình trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện khoán biên chế và chi hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Tiếp tục đổi mới thể chế về doanh nghiệp Nhà nước, xác định rõ vai trò quản lý của Nhà nước với vai trò chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước; tách chức năng chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước với chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước; tập trung thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp theo lộ trình của Chính phủ phê duyệt.

d) Thực hiện tốt lộ trình xóa bỏ dần bao cấp qua giá, phí dịch vụ công, tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện hạch toán đầy đủ chi phí đầu vào, đầu ra theo quy định của Nhà nước.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời Kế hoạch chuyển đổi số ứng dụng CNTT và đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch; xây dựng và triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

b) Duy trì, mở rộng hệ thống CDSL dùng chung, hệ thống LGSP của tỉnh phục vụ kết nối các nền tảng dùng chung của tỉnh và các bộ, ngành.

c) Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công trực tuyến... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

d) Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, nhất là thông tin về CCHC, quy định hành chính, TTHC đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện trong truy cập, khai thác.

đ) Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình CCHC. Tiếp tục triển khai cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

e) Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. Tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC.

f) Triển khai kế chuyển đổi toàn bộ địa chỉ giao thức Internet thế hệ cũ (IPv4) sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng của tỉnh.

g) Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các tổ chức chính trị xã hội.

h) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt là công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công trực tuyến đáp ứng đầy đủ các chức năng và yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

## **7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành**

a) Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh. Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC của tỉnh, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC, trong đó người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND

tình về toàn bộ nhiệm vụ CCHC thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, ngay cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó.

c) Triển khai đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

d) Xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS) năm 2023.

đ) Các cấp ủy trong các cơ quan hành chính Nhà nước đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

e) Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

f) Tiếp tục tăng cường công tác giám sát, thanh tra; kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất.

*(Có phụ lục chi tiết nhiệm vụ kèm theo).*

#### **IV. KINH PHÍ**

Kinh phí từ ngân sách Nhà nước giao cho cơ quan, đơn vị trong năm 2023.

#### **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

1. Nâng cao trách nhiệm của Lãnh đạo các đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính và xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của ngành, của đơn vị.

2. Tập trung rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành; tiếp tục đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành quy phạm pháp luật.

4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cho phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ.

5. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 nhằm tuyên truyền để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ các nội dung trong CCHC: Cải cách thể chế, Cải cách tổ chức bộ máy hành chính, Cải cách thủ tục hành chính, Cải cách, đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, Cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính nhà nước.

6. Triển khai CCHC trong thực thi công vụ: nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ và đặc biệt là đội ngũ viên chức làm công tác chuyên môn tại các đơn vị.

7. Thường xuyên kiểm tra, giám sát kịp, phát hiện kịp thời và yêu cầu các cơ quan, đơn vị khắc phục trong công tác cải cách hành chính, đề xuất biện pháp triển khai thực hiện.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng Sở**



Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện Kế hoạch; định kỳ rà soát kết quả thực hiện và báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

Đề xuất Giám đốc Sở khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Cải cách hành chính.

## 2. Các phòng, đơn vị trực thuộc

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị xác định đầy đủ các nội dung, phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và nội dung của của kế hoạch này, gửi về Văn phòng Sở trước ngày 30/01/2023 để tổng hợp.

Hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch này và thực hiện tốt các nhiệm vụ Cải cách hành chính năm 2023 của Ngành.

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính về Văn phòng Sở gửi kèm theo file mềm vào địa chỉ hộp thư điện tử: vanphong@vhttdl.daklak.gov.vn; để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định (*Báo cáo quý I gửi trước ngày 14/3; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 14/6; Báo cáo quý III gửi trước ngày 14/9; Báo cáo năm gửi trước ngày 14/12*); đồng thời chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng hoạt động của đơn vị mình đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng; đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.



**GIÁM ĐỐC**

**Thái Hồng Hà**

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 58 /KH-SVHTTDL ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>				
1	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023; Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2023.	Các Kế hoạch và văn bản triển khai <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Ban hành các kế hoạch <b>trước ngày 15/01/2023</b> ; triển khai thực hiện các kế hoạch trong năm 2023
2	Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC.	Báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Báo cáo quý I gửi <b>trước ngày 14/3</b> ; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi <b>trước ngày 14/6</b> ; Báo cáo Quý III gửi <b>trước ngày 14/9</b> ; Báo cáo năm gửi <b>trước ngày 14/12</b>

3	Kiểm tra các phòng, đơn vị thuộc trực thuộc về CCHC.	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, Thông báo và báo cáo kết quả kiểm tra <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	<b>Trong quý IV năm 2023</b>
4	Thực hiện tuyên truyền công tác CCHC chính lồng ghép vào nội dung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh thông qua các hình thức cổ động trực quan, biểu diễn văn nghệ tổng hợp, Hội thi, Hội diễn...	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2023
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
1	Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Sở hàng năm thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với thực tiễn của địa phương.	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trong năm 2022 và các văn bản triển khai thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Trong năm 2023

2	Cập nhật đầy đủ văn bản QPPL mới ban hành của Trung ương, địa phương liên quan tới lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <a href="http://vhtttdl.daklak.gov.vn">vhtttdl.daklak.gov.vn</a> để phục vụ tra cứu, áp dụng, thực hiện của cơ quan, tổ chức, công dân.	Danh mục các văn bản QPPL mới của Trung ương, địa phương liên quan tới lĩnh vực quản lý nhà nước được giao ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế; Ban biên tập Website của Sở VHTTDL	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Thường xuyên
3	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch; hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao, kịp thời xử lý kết quả rà soát, kiến nghị xử lý các văn bản có dấu hiệu không phù hợp phát hiện qua kiểm tra; báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.	Kế hoạch và báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Ban hành Kế hoạch và báo cáo theo <b>đúng nội dung và thời gian quy định của Sở Tư pháp</b>
4	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	Ban hành Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế;	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Ban hành kế hoạch và báo cáo <b>đúng nội dung và thời gian theo yêu cầu của Sở Tư pháp.</b>

5	<p>Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thực hiện công tác thanh tra năm 2022</li> <li>- Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật;</li> <li>- Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật của Ngành.</li> </ul>	<p>- Kế hoạch, Quyết định, báo cáo kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật định kỳ của Ngành. Kế hoạch thanh tra năm 2022 và báo cáo về kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý, năm 2022 (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</p>	<p>Phòng Tổ chức - Pháp chế; Thanh tra Sở</p>	<p>Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở</p>	<p>Ban hành kế hoạch và báo cáo <b>đúng nội dung và thời gian theo yêu cầu của Sở Tư pháp</b></p>
<b>III</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>				
1	<p>Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá, chuẩn hóa TTHC năm 2023; báo cáo định kỳ về rà soát, đánh giá TTHC, báo cáo kiểm soát TTHC</p>	<p>Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; báo cáo kết quả thực hiện (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</p>	<p>Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC</p>	<p>Các phòng chuyên môn nghiệp vụ</p>	<p><b>Ban hành kế hoạch trước ngày 15/1/2023</b>; triển khai thực hiện kế hoạch trong năm 2023; báo cáo định kỳ theo đúng nội dung và thời gian quy định</p>

2	Thường xuyên cập nhật các Quyết định công bố TTHC của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để kịp thời rà soát, đánh giá TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước đề nghị UBND tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	Dự thảo Quyết định; Tờ trình về việc công bố TTHC (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC	Thường xuyên
3	Thường xuyên rà soát, đề xuất 10% số lượng TTHC rút ngắn thời gian giải quyết. Chủ động rà soát các căn cứ pháp lý của cơ quan có thẩm quyền và lấy ý kiến khảo sát người dân, địa phương để có cơ sở đề xuất phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC cho UBND cấp huyện, thị xã, thành phố cho phù hợp với thực tiễn tại địa phương.	Báo cáo kết quả thực hiện (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC	Thường xuyên
4	Thực hiện công bố TTHC, Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <a href="http://vhttdl.daklak.gov.vn">vhttdl.daklak.gov.vn</a> theo quy định sau khi có Quyết định công bố của Ủy ban nhân dân tỉnh. Cung cấp nội dung của TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phối hợp gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh công khai.	Báo cáo kết quả thực hiện (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)	Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC ;Ban biên tập Website của Sở	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Thường xuyên
5	Tổ chức triển khai xác định chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC; xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC.	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	<b>Quý II và quý IV/2023</b>

6	Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng chuyên môn với công chức của Sở làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp đảm bảo 100% TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn, trong đó trên 50% hồ sơ TTHC được giải quyết trước hạn.	Báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở	Các phòng Chuyên môn nghiệp vụ	Thường xuyên
7	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ	Đạt kết quả theo yêu cầu và tiến độ đề ra Kế hoạch số 10357/KH-UBND ngày 22/10/2021 UBND tỉnh
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
1	Thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị trực thuộc nhằm kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn.	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Tổ chức - Pháp chế;	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên

2	Thực hiện phân cấp quản lý, phân công trách nhiệm và thẩm quyền giữa các cấp lãnh đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể của lãnh đạo phòng, đơn vị trực thuộc Sở và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị ( <i>khi có sự thay đổi</i> ) theo nguyên tắc hiệu quả và trách nhiệm, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các nhiệm vụ đã phân cấp.	Thông báo phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế; các phòng, đơn vị trực thuộc Sở		Thường xuyên
3	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; thực hiện đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở đã được phân cấp. Hoàn thiện và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan;	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra; Quy chế phối hợp giữa các cơ quan ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2023
<b>V</b>	<b>Cải cách Công vụ</b>				
1	Cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định.	Hồ sơ công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên



2	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc theo đúng quy trình, hướng dẫn.	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
3	Thực hiện điều động, luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo quản lý có thời gian công tác lâu năm (quá 02 nhiệm kỳ) tại một vị trí đảm nhiệm hoặc công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liên tiếp; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP, ngày 01/11/2013 của Chính phủ.	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
4	Thực hiện điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBCCVC đúng quy định; rà soát, đăng ký công chức, viên chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức khi có văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
5	Thực hiện Kế hoạch số 4345/KH-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên

6	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022 và báo cáo kết quả thực hiện ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Ban hành kế hoạch và báo cáo đúng nội dung và thời gian theo yêu cầu của Sở Nội vụ
7	Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với CBCCVC theo quy định của pháp luật, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc và các tiêu chí cụ thể.	Các văn bản hướng dẫn, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tổ chức - Pháp chế; Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2023
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Phòng Kế hoạch - Tài chính		Thường xuyên
2	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, tổ chức biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo kết quả thực hiện ( <i>có tài liệu kiểm chứng kèm theo</i> )	Các đơn vị trực thuộc Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Thường xuyên

3	Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản hướng dẫn cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2023
4	Xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp làm căn cứ thực hiện nhiệm vụ; sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ <i>(nếu có thay đổi)</i> thực hiện chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sử dụng tài sản công và ngân sách cơ quan theo đúng quy định hiện hành.	Báo cáo kết quả thực hiện; quy chế chi tiêu nội bộ; ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền số</b>				
1	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2023	Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 của toàn Ngành <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	<b>Trong quý I/2023</b>

2	<p>Tăng cường quản lý, xử lý văn bản điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành, trao đổi công việc đảm bảo các chỉ tiêu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ máy tính kết nối Internet băng thông rộng đạt 100%;</li> <li>- Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử và văn bản điện tử có ký số giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành đạt từ 90% trở lên;</li> <li>- Tỷ lệ sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc của cán bộ, công chức, viên chức đạt 100%;</li> <li>- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc đạt 100%.</li> </ul>	Báo cáo kết quả thực hiện (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
3	<p>Thực hiện 100% hồ sơ, TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả qua Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông của tỉnh. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ công ích.</p>	Báo cáo kết quả thực hiện (có tài liệu kiểm chứng kèm theo)	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên

4	Nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở, đơn vị theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở; Ban biên tập Website của Sở VHTTDL	đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
5	Áp dụng, duy trì và mở rộng phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện <i>(có tài liệu kiểm chứng kèm theo)</i>	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên